

Ngày 30/09/2025	8,200 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-18.8%	-18.8%	-28.7%

	Q3/25	
ROE	2.6%	+/- YoY ▲ 7.2%

	Q3/25		
DT thuần	154	QoQ ▲ 36.0	YoY ▼ 65.0
		▲ 30.2%	▼ 29.9%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	318	YoY ▼ 682
		▼ 68.2%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	5.27	QoQ ▼ 7.63	YoY ▲ 3.44
		▼ 59.2%	▲ 188%
	tỷ VNĐ		

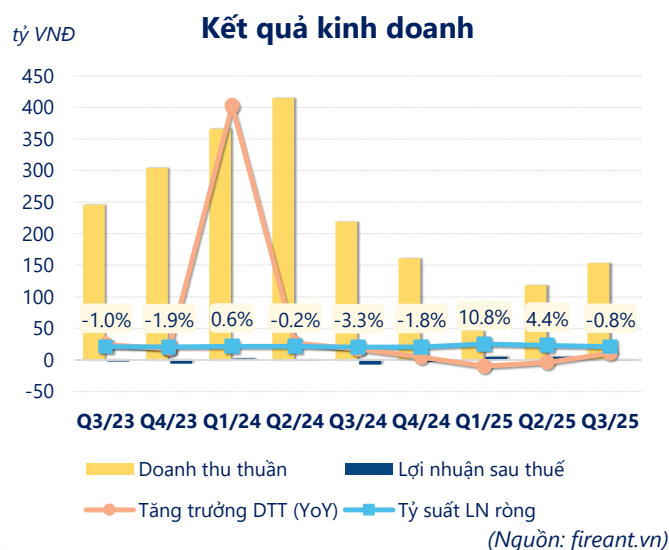
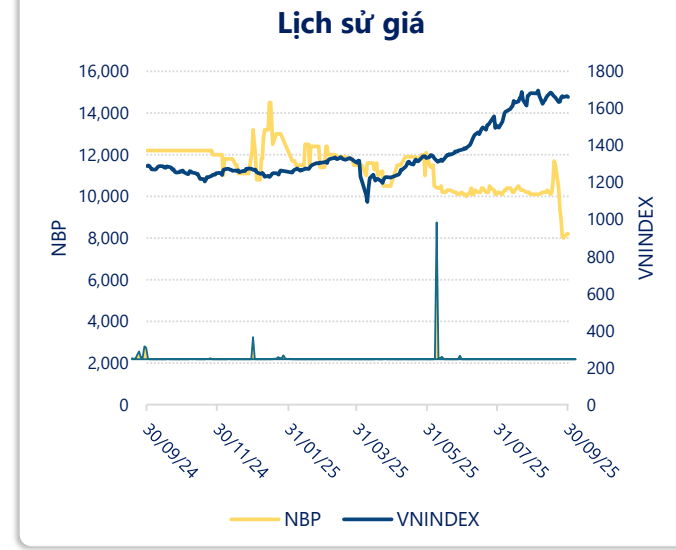
	9T 2025	
LN gộp	30.4	YoY ▲ 9.80
		▲ 48.1%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	-1.26	QoQ ▼ 6.45	YoY ▲ 4.53
		▼ 124%	▲ 78.3%
	tỷ VNĐ		

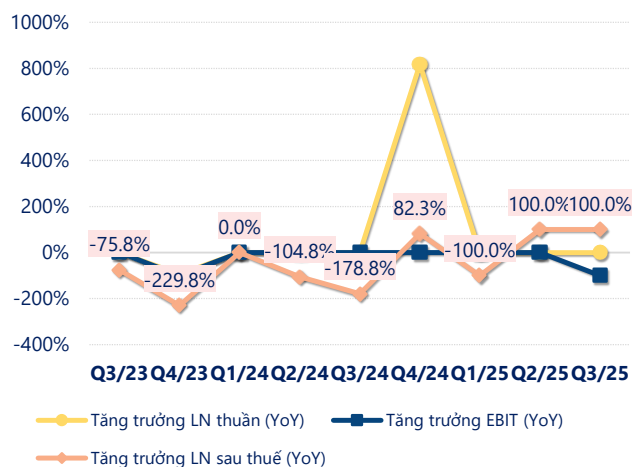
	9T 2025	
LN thuần	8.96	YoY ▲ 13.2
		▲ 310%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	-1.26	QoQ ▼ 6.45	YoY ▲ 5.92
		▼ 124%	▲ 82.5%
	tỷ VNĐ		

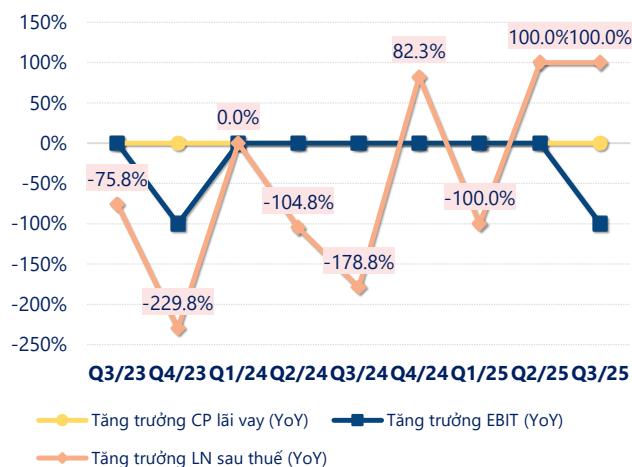
	9T 2025	
LN sau thuế	8.96	YoY ▲ 14.9
		▲ 250%
	tỷ VNĐ	



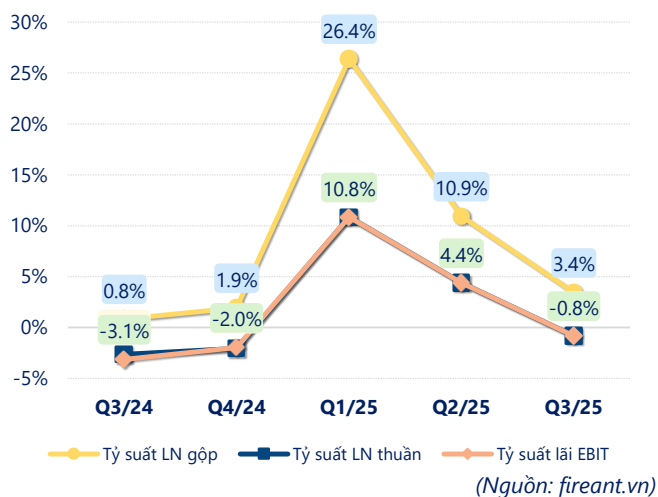
Tăng trưởng lợi nhuận



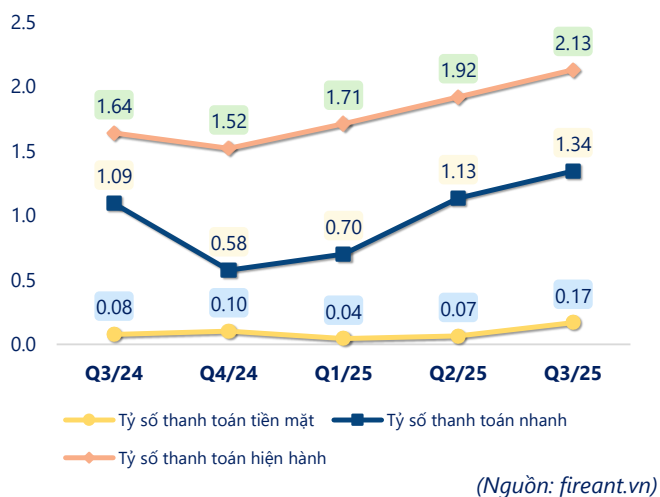
Tăng trưởng chi phí



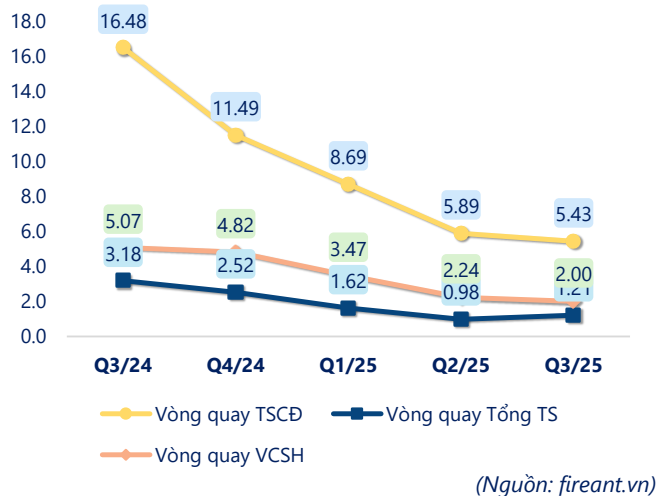
Tỷ suất lợi nhuận



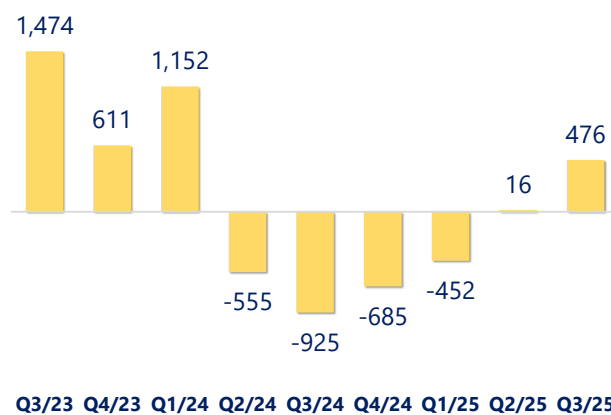
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	154	219	-29.9%	318	1,000	-68.2%
Giá vốn hàng bán	148	217	-31.6%	288	979	-70.6%
Lợi nhuận gộp	5.27	1.83	188%	30.4	20.6	48.1%
Doanh thu HĐTC	0.01	0.01	-35.8%	0.01	0.11	-87.1%
Chi phí TC	0	0.37	-100%	0	2.50	-100%
Chi phí lãi vay	0	0.37	-100%	0	2.50	-100%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.04	0.04	-7.8%	0.08	0.12	-31.9%
Chi phí QLDN	6.49	7.22	-10.1%	21.4	22.3	-4.0%
LN thuần từ HĐKD	-1.26	-5.79	78.3%	8.96	-4.27	310%
Lợi nhuận khác	0	-1.47	100%	0	-1.47	100%
LN trước thuế	-1.26	-7.25	82.7%	8.96	-5.73	256%
Lợi nhuận sau thuế	-1.26	-7.18	82.5%	8.96	-5.98	250%
LNST của CĐ cty mẹ	-1.26	-7.18	82.5%	8.96	-5.98	250%

(Nguồn: fireant.vn)

